

慧  
啟  
文集



HUỆ KHẢI

ĐIỂM TỰA  
TÂM LINH

TG NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ  
Quyển 43.2 trong Chương Trình Chung Tay Ấn Tống Kinh Sách Đại Đạo

**HUỆ KHẢI**  
(Dũ Lan LÊ ANH DŨNG)

# ĐIỂM TỰA TÂM LINH

IN LẦN THỨ HAI

Nhà xuất bản **TÔN GIÁO**  
Hà Nội 2012

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ  
CHƯƠNG TRÌNH CHUNG TAY ẤN TỐNG KINH SÁCH ĐẠI ĐẠO

**Huệ Khải**  
**ĐIỂM TỰA TÂM LINH**  
*IN LẦN THỨ HAI*

*Chịu trách nhiệm xuất bản:* NGUYỄN CÔNG OÁNH  
*Biên tập:* LÊ HỒNG SON  
*Trình bày & Kỹ thuật:* DŨ LAN  
*Vẽ bìa:* LÊ ANH HUY  
*Bìa 4:* HUỆ KHẢI VĂN TẬP 慧啓文集  
*Thư pháp:* TRƯƠNG LỘ 張路  
*Sửa bản in:* ĐIỀU NGUYÊN

**NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO**  
Phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội  
☎ (04) 37822845 – Fax: (04) 37822841  
In năm ngàn bản, khổ 14,5 x 20,5 cm, tại XN In FAHASA  
774 Trường Chinh, phường 15, quận Tân Bình, TpHCM.  
☎ (08) 38153971 – Fax: (08) 38153297  
Số xuất bản **396-2012/CXB/39-49/TG**, ngày 03-5-2012.  
In xong và nộp lưu chiểu quý II năm 2012.

**SÁCH ẤN TỐNG (KHÔNG BÁN)**

*Tổng phát hành:* Hiên huynh **TRẦN VĂN QUANG**  
59/79 Trần Phú, phường 4, quận 5, TpHCM. ☎ 0913613653



Hiền huynh **LONG VÂN** (Phạm Văn Hoa)  
và hiền tỷ **HUỲNH YẾN MAI** (Phạm Thị Vân)  
môn sanh Cao Đài Chiếu Minh Tam Thanh Vô Vi  
(Long Vân Đàn, Mỹ Tho, Tiền Giang)  
ấn tống lần thứ hai năm ngàn (5.000) quyển.  
Đồng kính nguyện hồi hướng cho quốc thái dân an,  
đạo pháp trường lưu, chánh giáo hoằng dương,  
vạn linh thức tỉnh hồi đầu, đồng đăng bỉ ngạn.

### ĐÔI LỜI THA THIẾT

Quý vị vui lòng **KHÔNG photocopy, KHÔNG mua bán** bất kỳ kinh sách nào do Chương Trình *Chung Tay Ấn Tống Kinh Sách Đại Đạo* thực hiện. Trân trọng kính mời Quý vị liên hệ với **thánh thất Bàu Sen**, hoặc **các điểm phát hành** của chúng tôi tại các tỉnh, thành, quận, huyện để thỉnh các ấn phẩm chánh thức (kính biểu).

Kinh sách được ấn tống để kính biểu rộng rãi là nhờ có biết bao tấm lòng vàng của hàng hàng lớp lớp đạo tâm gần xa gởi gắm. Để không phụ lòng các bậc Mạnh Thường Quân ấy, xin Quý vị trân trọng giữ gìn kinh sách để truyền trao cho đúng người thật tâm tìm tu, học đạo. Chúng tôi chân thành biết ơn sự thấu hiểu, đồng cảm, và hợp tác chặt chẽ của Quý vị.

**Ban Ấn Tống**

**HUỆ KHẢI.** Thê danh Lê Anh Dũng. Chào đời tại Chợ Mới, An Giang.  
Bút danh: **DŨ LAN LÊ ANH DŨNG, NGHE DŨ LAN, LÊ KHANG THÌN...**

**ĐÃ IN:** **CON ĐƯỜNG TAM GIÁO VIỆT NAM** (1994) • **QUAN THÁNH XƯA VÀ NAY** (1995) • **NÚI CAO BIỂN RỘNG** (dịch, 1995) • **TÌM HIỂU KINH CỨNG TỬ THỜI** (1995) • **LỊCH SỬ ĐẠO CAO ĐÀI THỜI KỲ TIẾM ẮN 1920–1926** (1996) • **BÓNG MÁT YÊU THƯƠNG** (dịch, 1998, in lại nhiều lần) • **CHA VÀ CON** (viết & dịch, 1999, in lại nhiều lần) • **MẸ VÀ CON** (viết & dịch, 1999, in lại nhiều lần) • **THẤY VÀ TRÒ** (viết & dịch, 1999, in lại nhiều lần) • **GỞI LẠI CHO ĐỜI** (dịch, 2000) • **THẤY TRÒ TRƯỞNG TÔI** (dịch M. Cartwright, 2000) • **ĐỨNG TRƯỚC BẢNG** (dịch LouAnne Johnson, 2001) • **NGUYỄN HIẾN LÊ – CON NGƯỜI VÀ TÁC PHẨM** (viết chung, 2003) • **NHỚ ĐẠT LINH** (chủ biên, 2008) • **TÌM HIỂU KINH SÁM HỐI** (viết chung với Thanh Căn, 2009, 2010, 2011) • **HÀNH TRẠNG TIẾN BỐI CAO TRIỀU PHÁT** (viết chung với Cao Bạch Liên, 2010).

**HUỆ KHẢI VĂN TẬP** (ấn tống)

**ĐẤT NAM KỲ – TIẾN ĐỀ VĂN HÓA MỞ ĐẠO CAO ĐÀI** (*Cochinchina as a Cultural Precondition for the Foundation of Caodaism*, 2008, 2012) • **ĐẤT NAM KỲ – TIẾN ĐỀ PHÁP LÝ MỞ ĐẠO CAO ĐÀI** (*Cochinchina as a Legal Precondition for the Foundation of Caodaism / La Cochinchine – le Préalable Juridique pour la Fondation du Caodaïsme*, 2008, 2010) • **NGŨ VĂN CHIÊU – NGƯỜI MÔN ĐỆ CAO ĐÀI ĐẦU TIÊN** (*Ngũ Văn Chiêu – the First Caodai Disciple*, 2008, 2009, 2012) • **LUẬT NHÂN QUẢ THEO GIÁO LÝ CAO ĐÀI** (2008, 2010, 2012) • **LÒNG CON TIN ĐẮNG CAO ĐÀI** (2008, 2010) • **KINH CỨU KHỔ TRONG ĐẠO CAO ĐÀI** (2009, 2010, 2011) • **TÌM HIỂU NGỌC HOÀNG THIÊN TÔN BỬU CẢO** (2009, 2010) • **TAM GIÁO VIỆT NAM – TIẾN ĐỀ TƯ TƯỞNG MỞ ĐẠO CAO ĐÀI** (*The Three Teachings of Vietnam as an Ideological Precondition for the Foundation of Caodaism*, 2010) • **MỘT DÒNG BÁT NHẢ** (2010) • **GIẢI MÃ TRUYỆN TÂY DU** (1993, 1995, 2000, 2001, 2003, 2005, 2010, 2011) • **TÌM HIỂU HAI BÀI TIÊN THIÊN KHÍ HÓA VÀ QUẾ HƯƠNG NỘI ĐIỆN** (2011, 2012) • **NHỊP CẦU TƯƠNG TRI** (2011) • **ĐỌC LẠI THẤT CHÂN NHÂN QUẢ** (2011) • **ĐIỂM TỰA TÂM LINH** (2011, 2012) • **NGƯỜI ĐẠO CAO ĐÀI LÀM QUEN PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU** (2011) • **MỘT GÓC NHÌN VĂN HÓA CAO ĐÀI** (2011) • **CON ĐƯỜNG HẠNH PHÚC** (2011) • **TU CỨU CỨU HUYẾN THẤT TỔ** (2012)

## Giao Cảm

Theo quyển *Tam Hoàng Thiên Kinh* do Nguyệt Thanh Cung ấn tống trước kia, trong một đàn cơ ngày mùng 1 tháng Giêng năm 1930 tại Phủ Minh Đường ở Tân An (nay là Long An), Đức Chí Tôn có dạy về thất thập nhị tinh. Nhờ đó chúng ta biết Tinh Quang Đẩu là thánh tinh thứ sáu mươi sáu trong số bảy mươi hai thánh tinh ban sơ của Hội Thánh Cao Đài Tiên Thiên.

Tinh Quang Đẩu là thánh danh do Ôn Trên ban cho. Tạm hiểu ý nghĩa thánh danh này như sau:

*Đẩu* 斗 là ngôi sao (*star*). Ngôi sao phương bắc gọi là *Bắc Đẩu* 北斗.

*Quang* 光 là ánh sáng (*light*).

*Tinh* 星 cũng là ngôi sao. *Tinh Quang* là ánh sáng của các ngôi sao hay tinh tú (*starlight*).

Vậy, Tinh Quang Đẩu (*the Star of Starlight*) là ngôi sao mang ánh sáng của các vì tinh tú. Ngôi sao này như thế rất sáng. Ban cho thánh danh Tinh Quang Đẩu, có lẽ Ôn Trên chúc lành bổn đạo địa phương cố gắng tu học và hành đạo sao cho sáng danh Tinh Quang Đẩu, tức là góp phần làm sáng danh Hội Thánh Cao Đài Tiên Thiên, sáng danh Đạo, sáng danh Thầy.

\*

Tinh Quang Đẩu khi xưa tọa lạc ở xã Hòa Thuận, quận Giồng Riềng, tỉnh Rạch Giá,<sup>(1)</sup> và chủ tịnh là đạo tử Đào Thị Đạt. Trong hai cuộc chiến tranh dai dẳng vừa qua, Giồng Riềng là vùng đất chịu đựng binh lửa đạn bom rất dữ dội, thế nên thánh tịnh Tinh Quang Đẩu ngày xưa không còn nữa!

Sau khi Hội Thánh Cao Đài Tiên Thiên được công nhận tư cách pháp nhân và Hiến Chương hành đạo vào cuối tháng 7-1995, lần lượt nhiều thánh tịnh bị hư hoại trong chiến tranh được Hội Thánh Cao Đài Tiên Thiên và bổn đạo các nơi đồng tâm hiệp lực, góp công quả để phục hồi.

Riêng thánh tịnh Tinh Quang Đẩu, thay vì được tái thiết ở địa điểm cũ, ngày nay hình thành tại ấp Bàu Tròn, xã Nhuận Đức, huyện Củ Chi, Tp.HCM. Công trình xây dựng khởi sự từ tháng 10-2007, do hoàn cảnh khó khăn, trải qua gần bốn năm mới hoàn tất, đủ thấy Hội Thánh Cao Đài Tiên Thiên, Ban Đại Diện Hội Thánh tại Thành Phố và bổn đạo gần xa cũng như sở tại đã hy sinh, dốc rất nhiều tâm lực, sức lực và tài lực vào thánh tịnh Tinh Quang Đẩu.

Thánh tịnh Tinh Quang Đẩu làm đại lễ lạc thành tại huyện Củ Chi sáng ngày 26-6 Tân Mão (Thứ Ba 26-7-2011), với khoảng sáu trăm chức sắc, chức việc, đạo hữu, đạo tâm các nơi gần xa về dự.

Trong ngày vui lạc thành, tôi rất hân hạnh được Ban Đại Diện của Hội Thánh Cao Đài Tiên Thiên tại Thành Phố tạo

---

<sup>(1)</sup> Rạch Giá nguyên là hạt tham biện (*arrondissement*), do thực dân Pháp lập năm 1876. Ngày 01-01-1900 Rạch Giá trở thành tỉnh (*province*), gồm bốn quận: Châu Thành, Giồng Riềng, Long Mỹ, và Phước Long. Hiện nay Rạch Giá là thành phố, thuộc tỉnh Kiên Giang. Quận Giồng Riềng khi xưa nay là huyện Giồng Riềng, thuộc tỉnh Kiên Giang. Huyện Giồng Riềng cách thành phố Rạch Giá khoảng ba mươi hai cây số.

điều kiện góp phần công quả nhỏ nhoi qua buổi nói chuyện với chủ đề tìm hiểu đường lối tu học và hành đạo của một thánh thất, thánh tịnh Cao Đài theo đúng chân truyền Đại Đạo, như đã quy định từ những năm 1926-1927 trong *Pháp Chánh Truyền, Tân Luật, Thánh Ngôn Hiệp Tuyển*, và sau này được Ôn Trên nhắc lại trong *Thánh Huấn Hiệp Tuyển*.<sup>(1)</sup>

Có lẽ nhận thấy câu chuyện đạo nhỏ nhỏ hôm ấy gần gũi và cần thiết đối với hầu hết các thánh sở trong nhà Đạo, chứ không phải là câu chuyện riêng cho Tỉnh Quang Đẩu, thế nên nhiều đạo hữu bày tỏ đồng cảm và gợi ý nên “mở rộng” nội dung hơn nữa để chia sẻ với cộng đồng tín hữu Cao Đài bằng một ấn phẩm chính thức.

Tôi chân thành tạ ơn Quý vị Mạnh Thường Quân đã giúp phương tiện in tập sách nhỏ này, làm chút quà thanh khí trong Chương Trình Chung Tay Ấn Tống Kinh Sách Cao Đài.

Xin cầu nguyện Đức Chí Tôn ban ơn lành đến toàn thể Quý vị và cửu huyền thất tổ.

*Nam mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát.*

Bà Chiêu, 01-7-2011

**Huệ Khải**

---

<sup>(1)</sup> *Thánh Huấn Hiệp Tuyển* (hai quyển), bản in lần đầu do Tòa Thánh Châu Minh (Hội Thánh Cao Đài Tiên Thiên) thực hiện năm Tân Sửu (1961).

## ĐIỂM TỰA TÂM LINH

Trong đạo Cao Đài, chúng ta chánh thức dùng hai chữ *thánh thất* hay *thánh tịnh*. Ngoài ra còn có thêm nhiều cơ sở khác của Đạo, như là *nhà tu, tu xá, văn phòng đại diện, v.v...* Tất cả đều là cơ sở của đạo Cao Đài nói chung, của mỗi Hội Thánh Cao Đài nói riêng.

Ngoài đời, cơ sở của nhà nước gọi là *công sở* 公所. Vậy, cơ sở của Đạo, của Hội Thánh có thể gọi là *thánh sở* 聖所. Gọi như thế khi nào chúng ta muốn nói gọn, để bao hàm luôn thánh thất, thánh tịnh, nhà tu, tu xá, các văn phòng, nhà cửa, dinh thự ... do Hội Thánh quản lý để phục vụ cho việc tu học và hành đạo.

### Giá trị tinh thần trong việc xây dựng thánh sở

Trải qua mấy mươi năm chiến tranh, rất nhiều thánh sở lớn nhỏ của đạo Cao Đài bị hư hoại. Sau khi các Hội Thánh được công nhận tư cách pháp nhân và Hiến Chương hành đạo,<sup>(2)</sup> ở

---

<sup>(2)</sup> Ngày 29-7-1995: Hội Thánh Cao Đài Tiên Thiên (Tòa Thánh Châu Minh, xã Tiên Thủy, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre).

- Ngày 27-7-1996: Hội Thánh Cao Đài Chiêu Minh Long Châu (Tòa Thánh Long Châu, xã Tân Phú Thạnh, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang).

- Ngày 02-8-1996: Hội Thánh Cao Đài Minh Chơn Đạo (Tòa Thánh Ngọc Sắc, xã Hồ Thị Kỷ, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau).

- Ngày 24-9-1996: Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài (Trung Hưng

nhiều tỉnh thành, quận huyện đều có nhu cầu sửa chữa, tái thiết, hay cất mới thánh sở. Việc tạo tác cho thánh sở khang trang là cần thiết, như lời Đức Hiền Thế Đạo Nhơn dạy:

*“Thánh thất, thánh tịnh là cơ sở trụ tướng hữu hình để cho đạo hữu cùng nhơn sanh đến chiêm bái Đấng Thiêng Liêng.”*<sup>(3)</sup>

Xác định sự cần thiết này, Đức Di Lạc Thiên Tôn dạy:

*“Cũng cần là cần ở phương diện tựa vào cái giả tướng đó*

---

Bửu Tòa, số 69 đường Hải Phòng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng).

- Ngày 09-5-1997: Hội Thánh Cao Đài Tây Ninh (Tòa Thánh Tây Ninh, thị trấn Hòa Thành, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh).
- Ngày 08-8-1997: Hội Thánh Cao Đài Ban Chinh Đạo (Tòa Thánh Bến Tre, số 100C đường Trương Định, phường 6, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre).
- Ngày 08-7-1998: Hội Thánh Cao Đài Bạch Y (Tòa Thánh Ngọc Kinh, ấp Hòa An, xã Mông Thọ, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang).
- Ngày 14-3-2000: Hội Thánh Cao Đài Chơn Lý (Tòa Thánh Chơn Lý, khóm 2, đường Nguyễn Huỳnh Đức, ấp Mỹ An, xã Mỹ Phong, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang).
- Ngày 28-4-2000: Hội Thánh Cao Đài Cầu Kho Tam Quan (Tòa Thánh Tam Quan, thị trấn Tam Quan, huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định).
- Ngày 01-7-2011: Giáo Hội Cao Đài Việt Nam (Bình Đức). Tòa Thánh Thiên Tòa Hoàng Đạo, xã Trung An, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Ngoài ra, có một số thánh sở, cơ quan Đạo đơn lập (không thuộc Hội Thánh nào) ở nhiều địa phương cũng lần lượt được công nhận tư cách pháp nhân.

<sup>(3)</sup> Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 15-4 Kỷ Dậu (30-5-1969).

*để đánh vào thị nhãn của chúng sanh ưa thích về hình tướng, do đó cũng hấp dẫn họ lại gần nơi thiên tự.”*<sup>(4)</sup>

Tuy nhiên, bản đạo phần lớn còn nghèo, chi phí xây dựng một địa phương thường không đáng nổi. Do đó phát sinh việc quyên góp mở rộng ra ngoài phạm vi địa phương, ra ngoài phạm vi của Hội Thánh mà thánh sở trực thuộc...

Khi việc xây dựng, sửa chữa “rộ” lên hầu như cùng lúc và ở nhiều nơi, hệ quả là bản đạo (phần lớn còn nghèo) thường chỉ có khả năng đóng góp ít ỏi.

Trước kia, Đức Văn Tuyên Khổng Thánh có dạy về việc góp công quả xây dựng thánh sở như sau:

*“Hiện trạng đối với cơ Đạo, chư môn đồ góp nhóp từ mảnh vật chất đến tinh thần để kiến tạo thuyên từ độ dân quần sanh. Thật ra chư môn đồ còn phải tranh giựt với thiên nhiên và nhân loại để cùng sống, thành thử sự góp nhóp vật chất tuy ít, nhưng tinh thần đầy tràn và cao thượng.”*<sup>(5)</sup>

Đức Khổng Thánh hai lần dùng động từ *góp nhóp*. Góp nhóp là gom lại mỗi lần từng chút, từng chút một. Hai chữ *góp nhóp* của Đức Khổng Thánh tuy dạy mấy mươi năm trước, nhưng nhắc lại trong hoàn cảnh hiện tại chúng ta vẫn thấy rất phù hợp, rất đúng với cộng đồng tín hữu Cao Đài.

Lời dạy của Đức Văn Tuyên Khổng Thánh chắc chắn khích lệ người đạo rất nhiều. Những vị đạo tâm, đạo hữu nào vì hoàn cảnh cuộc sống còn khó khăn, dẫu góp nhóp công quả khiêm tốn, nhưng nếu các vị ấy công quả bằng trọn tấm lòng chân thành, thì Ôn Trên đều chứng chiếu. Thế nên Đức Văn Tuyên Khổng Thánh dạy rằng *“sự góp nhóp vật chất tuy ít, nhưng tinh thần đầy tràn và cao thượng”*.

---

<sup>(4)</sup> Trúc Lâm Thiên Điện, 02-01 Bính Ngọ (22-01-1966).

<sup>(5)</sup> *Thánh Huấn Hiệp Tuyển*, quyển I, trang 17 (bản in 1961).

## Giá trị tâm linh của thánh sở

Qua lời dạy của Đức Văn Tuyên Không Thánh trong Thánh Huấn Hiệp Tuyển, chúng ta còn có thể nghiệm suy để hiểu thêm giá trị tâm linh của mỗi thánh sở. Giá trị tâm linh ấy là gì?

Mỗi khi người đạo hy sinh để cất lên thánh sở tốt đẹp cho “*nhơn sanh đến chiêm bái Đấng Thiêng Liêng*”,<sup>(6)</sup> không có nghĩa chỉ là tạo tác thêm trên mặt đất một khối bê tông vật chất vô hồn. Thật vậy, Đức Không Thánh dạy: “... *chư môn đồ góp nhóp từ mảnh vật chất đến tinh thần để kiến tạo thuyền từ độ dẫn quần sanh*”. Chúng ta cần lưu ý sáu chữ *thuyền từ độ dẫn quần sanh*.

Hai chữ *thuyền từ* ấy nói theo chữ Nho là từ hàng 慈航. Từ hàng tức là con thuyền từ bi bác ái. Tụng kinh Đại Đạo Kỳ Ba, chúng ta đều biết hồng danh của Đức Từ Hàng Bồ Tát.

Như thế, mỗi khi xây dựng xong một thánh sở, tức là người đạo chúng ta đang học theo hạnh Đức Bồ Tát Từ Hàng, bằng cách mượn thánh sở làm chiếc thuyền từ ái chuyên chở quần sanh hay chúng sanh thoát qua sông mê biển khổ.

Hai chữ *quần sanh* hay chúng sanh nơi đây nên hiểu rộng là bao gồm những người còn đang sống và những người đã chết.

Nói cách khác, đâu là giá trị tâm linh của một thánh sở Cao Đài? Chúng ta hiểu rồi, thánh sở chúng ta cất lên không phải chỉ là một khối bê tông vật chất vô hồn; chúng ta phải tu học và hành đạo như thế nào đó để thánh sở của mình thực sự trở thành một **điểm tựa tâm linh** cho người đạo hữu. Đồng thời

---

<sup>(6)</sup> Đức Hiển Thế Đạo Nhơn, thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 15-4 Kỳ Dậu (30-5-1969).

qua cách chúng ta tu học và hành đạo hàng ngày dưới mái nhà thiêng liêng của thánh sở, sẽ tạo nên một bầu điện lành ân xá Kỳ Ba bao phủ trùng trùng cả một khu vực, để cứu rỗi cho vô số cô hồn uông tử còn đang phiêu phưởng nơi ngọn cỏ lùm cây chung quanh thánh sở.

Chúng ta nói như thế là có căn cứ, có lý do.

Mỗi khi cúng đại đàn, lúc đánh chuông, chúng ta đọc hai câu kệ này:

*Thiết Vi u ám tất giai văn.*

*Nhứt thiết chúng sanh thành chánh giác.*<sup>(7)</sup>

*Thiết Vi* là ngọn núi chung quanh bao bọc bằng tường sắt. *Thiết* là sắt; *Vi* là bao quanh. Núi *Thiết Vi u ám*, tối tăm vì ánh mặt trời và mặt trăng chẳng chiếu tới. Núi này là một cảnh địa ngục giam cầm và trừng phạt các linh hồn tội lỗi.

*Thiết vi u ám tất giai văn* nghĩa là chôn ngục sắt tối tăm ắt đều nghe thấy.

*Nhứt thiết chúng sanh thành chánh giác* nghĩa là tất cả chúng sanh đều thành tựu sự giác ngộ chân chánh.

Thử hỏi, tiếng chuông của chúng ta đánh ra, nếu cách xa thánh sở chừng một cây số, trong môi trường thị thành hay phố chợ ồn ào náo nhiệt, người chung quanh cũng đã khó nghe được. Vậy thì làm sao tiếng chuông cõi thế gian có thể vang đi xa tới tận cõi địa ngục, lọt qua bức tường cao và dày bằng sắt để siêu độ cho các linh hồn đang chịu giam cầm trong ngục *Thiết Vi*?

Chắc chắn tiếng chuông chúng ta đánh ra không phải là tiếng chuông vật lý, không phải là tiếng chuông mà người ta

---

<sup>(7)</sup> 鐵圍幽闇必皆聞 / 一切眾生成正覺。

đo cường độ âm thanh bằng đơn vị *đê-xi-ben*.<sup>(8)</sup>

Tiếng chuông chúng ta đánh ra muốn cho các linh hồn trong địa ngục nghe được phải đánh bằng thần, bằng chánh tâm đạo đức tu học của chúng ta.

Tiếng đọc kinh của chúng ta cũng vậy. Nếu chúng ta chỉ đọc kinh bằng đầu môi chót lưỡi như phát ra từ chiếc cát-xét hay đầu máy CD vô hồn, thì đầu chúng ta có đọc kinh ra rá cho tới khi khản tiếng rất họng, những âm thanh vật lý cõi trần gian cũng không có sức mầu nhiệm cứu độ các âm hồn đang lớn vờn chung quanh thánh sở để chờ cơ hội học đạo ngõ hầu được siêu rỗi. Cho nên chúng ta cũng phải đọc kinh bằng thần, bằng chánh tâm đạo đức tu học của chúng ta.

Nói như vậy để chúng ta suy gẫm sâu xa hơn lời dạy của Đức Văn Tuyên Khổng Thánh trong *Thánh Huấn Hiệp Tuyển*. Không phải cứ cất xong một khối bê tông kiên cố đẹp đẽ thì tức khắc chúng ta đã tạo được chiếc thuyền từ độ dẫn quần sanh.

### Giá trị tâm linh của thánh sở không đương nhiên sẵn có

Trên đây xác định mỗi thánh sở đúng nghĩa là có một giá trị tâm linh để độ dẫn quần sanh hữu hình và vô hình. Nhưng chúng ta cũng hiểu rằng đó không phải là giá trị đương nhiên. Nói cách khác, *giá trị đó không sẵn có*, mà phải do cộng đồng người đạo trong mỗi thánh sở cùng nhau chung tâm và chung tay kiến tạo. Thánh sở Cao Đài có làm được chiếc thuyền từ độ dẫn quần sanh được hay không là tùy ở nề nếp tu học và đường lối hành đạo của cộng đồng người đạo chúng ta tại mỗi thánh sở.

<sup>(8)</sup> *Đê-xi-ben* (ký hiệu *dB*). Âm thanh nhỏ nhất mà tai chúng ta nghe được có cường độ là 1 dB.

Người đạo chúng ta cần hành đạo theo đường lối nào? Còn có đường lối nào tốt hơn là chính những điều Ôn Trên từ xưa đã dạy chúng ta trong các thánh ngôn, thánh huấn.

Chẳng hạn, trong **Thánh Huấn Hiệp Tuyển**, Đức Văn Tuyên Khổng Thánh dạy:

“*Về đường lối hành đạo có ba điều mục quan trọng cần thi hành y đúng:*

- *Vị Chí Tôn, vị nhơn sanh vi căn bản.*<sup>(9)</sup>

- *Thực hiện đúng căn bản chọn truyền của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ.*

- *Thiệt hành đúng dẫn tôn chỉ và mục đích của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ.*”<sup>(10)</sup>

Về điều mục thứ nhất, Đức Thánh Sư giải nghĩa cho chúng ta hiểu rõ như sau:

“*Vị Chí Tôn, vị nhơn sanh vi căn bản là lấy thánh ý Đức Chí Tôn và ý kiến, nguyện vọng chánh đáng của nhơn sanh hợp lại làm căn bản cho đường lối hành đạo của cơ Đạo. Như vậy, sự hành đạo của cơ Đạo mới thuận Thiên ý và hợp nhơn tâm. Vì cơ Đạo kiến tạo trên cơ sở nhân loại, để tìm phương giải thoát nhân loại, Đức Chí Tôn cũng vì nhân loại mới lập Đạo, cho nên vị nhơn sanh làm căn bản.*”<sup>(11)</sup>

Về điều mục thứ hai, Đức Khổng Thánh giảng giải cho chúng ta như sau:

“*Thực hiện đúng căn bản chọn truyền của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ. Căn bản chọn truyền là Tân Luật, Pháp Chánh Truyền, Đạo Luật của Thầy dạy hồi mới khai Đạo, Thánh*

<sup>(9)</sup> Vị 爲 là vì; vi 爲 là làm.

<sup>(10)</sup> *Thánh Huấn Hiệp Tuyển*, quyển I, trang 144 (bản in 1961).

<sup>(11)</sup> *Thánh Huấn Hiệp Tuyển*, quyển I, trang 144.



**Ngôn Hiệp Tuyển** và những thánh giáo trước sau đúng với chơn lý. Cho nên toàn Đạo phải thiết hành đúng căn bản chơn truyền ấy, như vậy mới thật là người tu theo Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, mới đắc kỳ sở nguyện của mình. Toàn Đạo phải thiết hành một luật, một pháp ấy để thống nhất tinh thần, tư tưởng và hành vi hầu thuận tiến đến sự liên hiệp toàn chi phái.”<sup>(12)</sup>

Về nội dung điều mục thứ hai, Đức Khổng Thánh nhắc tới *Tân Luật*, *Pháp Chánh Truyền*, và *Thánh Ngôn Hiệp Tuyển* là căn bản chơn truyền của Đại Đạo mà chúng ta phải thực hiện đúng.

Trong *Thánh Huấn Hiệp Tuyển*, quyển I, Đức Chí Tôn cũng nhắc nhở chúng ta phải hành đạo đúng theo *Tân Luật* và *Pháp Chánh Truyền*. Đức Chí Tôn dạy như sau:

“Đến buổi hạ nguơn mặt kiếp này, chính mình Thầy mở Đạo. Phần hữu hình thì Thầy dạy các con cứ y hành theo Tân Luật, Pháp Chánh Truyền. Đó là hình thức hữu vi, phổ hóa quần sanh, lập thân hành đạo để bồi công lập đức.”<sup>(13)</sup>

Bốn chữ *phổ hóa quần sanh* 普化群生 của Thầy có nghĩa là giáo hóa rộng khắp cho càng nhiều người càng hiểu rõ đạo lý càng tốt.

### **Pháp Chánh Truyền và Tân Luật quy định một thánh sở phải làm gì để phổ hóa quần sanh?**

Điều Thứ Mười Chín trong Tân Luật quy định như sau:

“Một tháng hai ngày sóc vọng, bốn đạo phải tựu lại thánh thất sở tại mà làm lễ và nghe dạy.”

<sup>(12)</sup> *Thánh Huấn Hiệp Tuyển*, quyển I, trang 144.

<sup>(13)</sup> *Thánh Huấn Hiệp Tuyển*, quyển I, trang 170.

Tân Luật nói là thánh thất, nhưng chúng ta đều hiểu ngầm rằng cũng bao hàm luôn thánh tịnh. Chính vì thế, chúng ta nói thánh sở để bao gồm luôn cả thánh thất và thánh tịnh.

Hai chữ *nghe dạy* ở Điều Thứ Mười Chín trong Tân Luật nên hiểu rộng ra là *thuyết minh giáo lý*, tức là tổ chức *thuyết đạo, giảng đạo* để cho bốn đạo ở địa phương mình hiểu biết giáo lý cao siêu của đạo Cao Đài.

Ngoài Tân Luật, Đức Văn Tuyên Khổng Thánh còn nhắc chúng ta hãy noi theo *Thánh Ngôn Hiệp Tuyển*. Vậy, Thánh Ngôn Hiệp Tuyển có dạy gì về trách vụ phải thực hành phổ hóa quần sanh không?

Xin thưa rằng có. Trong *Thánh Ngôn Hiệp Tuyển*, quyển II, Đức Chí Tôn dạy rõ như sau:

“Các Giáo Hữu phải lo lắng về phần thuyết đạo cho kịp và mỗi đàn lệ phải trích ra một bài thánh ngôn dạy về đạo đức và đọc cho chúng sanh nghe, như vậy thì lời thánh giáo như còn vắng bên tai các môn đệ, để giục bước đường của chúng nó chẳng sụt sè vậy.”<sup>(14)</sup>

Chúng ta thấy lời Thầy dạy trong Thánh Ngôn Hiệp Tuyển về trách nhiệm rất quan trọng của vị Giáo Hữu đối với một thánh sở hoàn toàn phù hợp với quy định trong *Pháp Chánh Truyền*:

“Giáo Hữu là người để phổ thông Chơn Đạo của Thầy.”

Phổ thông Chơn Đạo tức là làm cho thật nhiều người, càng đông càng tốt, hiểu được giá trị chơn chánh của đạo Cao Đài. Mà muốn như vậy thì mỗi thánh sở phải tổ chức thuyết giảng giáo lý, tối thiểu phải hai lần mỗi tháng vào những dịp sóc vọng.

<sup>(14)</sup> Thánh giáo ngày 17-9-1927.

Đức Như Ý Đạo Toàn Chơn Nhơn dạy:

“Lão muốn nói lên giá trị thật sự của nó [thánh sở] không phải nhắm vào ngôi chùa đồ sộ nguy nga có khách thập phương đến lễ bái cúng dường đông đảo mà mục đích phải là hoằng dương Chánh Đạo phổ độ nhơn sanh.”<sup>(15)</sup>

\*

Để hiểu rõ đường lối hành đạo đúng chơn truyền của mỗi thánh sở, chúng ta không tìm tòi những điều chi quá rộng, quá xa, quá mông lung diệu vợi. Chúng ta chỉ tìm một nội dung thật căn bản, thật cụ thể, thật dễ hiểu để noi theo mà thực hành. Thì chúng ta thấy tất cả Tân Luật, Pháp Chánh Truyền và Thánh Ngôn Hiệp Tuyển đều dạy y như nhau, rằng mỗi thánh sở phải lo phổ hóa quần sanh, phổ thông Chơn Đạo, phải lo thuyết đạo mỗi tháng hai lần vào hai ngày sóc vọng.

Sau này, nhiều thánh giáo khác ở các thánh sở khác nhau, vào nhiều thời điểm khác nhau, nhưng vẫn nhắc nhở giống nhau là phải tổ chức thuyết đạo hai kỳ mỗi tháng tại thánh sở. Chẳng hạn:

\* Đức Hiền Thế Đạo Nhơn dạy:

“Thánh thất, thánh tịnh là cơ sở trụ tướng hữu hình để cho đạo hữu cùng nhơn sanh đến chiêm bái Đấng Thiên Liêng. Ngoài việc ấy ra còn có sứ mạng khác trọng đại hơn, đó là vấn đề thuyết minh giáo lý dạy dỗ nhơn sanh tín hữu cải ác tùng thiện quay về chánh đạo. Có như vậy, ngôi thánh thất, thánh tịnh đó mới vững bền.”<sup>(16)</sup>

\* Đức Hiệp Thiên Đại Đế Quan Thánh Đế Quân dạy:

<sup>(15)</sup> Vĩnh Nguyên Tự, 15-3 Ất Mão (26-4-1975).

<sup>(16)</sup> Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 15-4 Kỷ Dậu (30-5-1969).

“Chí Tôn dạy lập chùa thất là một hữu hình trụ tướng để thể hiện quyền pháp của Trời. Đó là một phần nhỏ. Còn phần trọng đại là làm nơi quy tụ nhơn sanh để hướng dẫn mọi sinh hoạt đạo lý, phổ truyền giáo lý, thức tỉnh người đời. Nơi chùa thất là để chung cho nhơn sanh đến đó nghe đạo, học đạo để hành đạo, không đặc ân riêng cho một anh lớn chị lớn hay em nhỏ trong giai cấp nào hết.”<sup>(17)</sup>

\* Đức Thiên La Đạo Nhơn nhắc nhở:

*Thánh thất dùng để làm nơi truyền giáo,  
Thánh đôi lần giảng đạo thuyết kinh,  
Dạy tu hành cho cả nhơn sanh...*<sup>(18)</sup>

Chúng ta cũng nên lưu ý rằng nội dung căn bản này, đường lối hành đạo chơn truyền này đã được Đức Chí Tôn sớm ban truyền từ năm 1926, khi đạo Cao Đài mới ra đời.

Dĩ nhiên, đường lối hành đạo có nhiều nội dung, mà thuyết đạo là một nội dung rất căn bản. Tuy nhiên, do hoàn cảnh và điều kiện nhiều nơi chưa thuận tiện, hơn tám mươi năm qua, rất nhiều thánh sở đã bỏ qua trách nhiệm giảng đạo cho nhơn sanh hàng tháng hai kỳ, và các Hội Thánh trung ương cũng không giúp đỡ được đàn em ở địa phương cho đúng với đường lối tu hành đã được Tân Luật, Pháp Chánh Truyền quy định.

Thực trạng đáng buồn này từng được Đức Vô Cực Từ Tôn Điều Trì Kim Mẫu nêu ra cho chúng ta ý thức mà kịp thời tìm cách sửa chữa:

“Các con ôi! Nhìn ra bên ngoài, các con sẽ thấy biết bao nhiều gia đình tan nát vì chiến tranh, vì ly loạn, không có một mái nhà để đụt nắng che mưa. Trong lúc đó thánh thất, thánh

<sup>(17)</sup> Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý, 01-02 Tân Hợi (25-02-1971).

<sup>(18)</sup> Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 01-01 Giáp Dần (23-01-1974).

đường mọc lên như nấm, rải rác đó đây trong đất nước các con.

Các con đã thấy gì bên trong thánh thất, thánh đường đó? Ngoài chỗ thờ phượng tôn nghiêm, còn thừa bao nhiêu chỗ trống để bụi bám nhện giăng, rêu phong cỏ mọc!

Mỗi tháng có hai lần sóc và vọng, bốn đạo chung quanh tề tựu đến đánh lễ Thiên Liêng, cúng hành hương, độ [ăn] một bữa cơm chay rồi ôm khăn gói ra về. Đi đến thánh thất đôi lần bậy lượt không thấy có gì mới lạ, lần hồi chênh mảng không đến nữa. Dẫu đến cũng chỉ có thế mà thôi!

Có những con thấy không khí buồn tẻ, chẳng biết nói gì, tự nảy sanh bàn phẩm theo báo chí, nào quốc sự, chánh trị miêng của thiên hạ, binh người này, bỏ người kia, v.v...”<sup>(19)</sup>

Chúng ta hiểu, Đức Mẹ trách con cái đã bước vào thánh sở mà không lo học lo tu để làm Thánh, lại phí thời gian bàn chuyện thị phi, chẳng khác gì ngoài chợ, y hết những người chưa tu!

Đức Mẹ dạy tiếp:

“Không có sinh hoạt đạo đức, mà đáng lẽ nơi đây phải được thuyết giảng đạo lý thường xuyên tối thiểu hai lần mỗi tháng để bốn đạo biết thế nào gọi là tu; cúng chùa, tụng kinh, ăn chay, niệm Phật để làm gì; và làm thế nào để đắc đạo. Đó là những điều cần thiết phải được sinh hoạt đều đều trong mỗi thánh thất, thánh đường.”<sup>(20)</sup>

Do đó, trong gần chín mươi năm qua, nếu có thánh sở nào tổ chức được thuyết đạo hàng tháng vào ngày mùng một và ngày rằm đúng theo lời Ôn Trên đã dạy trong Pháp Chánh

<sup>(19)</sup> Thánh thất Nam Thành, 15-6 Tân Hợi (05-8-1971).

<sup>(20)</sup> Thánh thất Nam Thành, 15-6 Tân Hợi (05-8-1971).

Truyền, Tân Luật, Thánh Ngôn Hiệp Tuyển, và Thánh Huấn Hiệp Tuyển, v.v... thì thánh sở đó rõ ràng đã đi đúng đường lối hành đạo Kỳ Ba. Thánh sở đó đã được một điểm son, xứng đáng làm gương sáng cho nhiều thánh sở khác noi theo.

Những thánh sở nào đã tổ chức thuyết giảng hàng tháng được như vậy cần tiếp tục duy trì, nuôi dưỡng bực giảng của mình, để thánh sở của mình đích thực là một đạo trường phổ truyền Chơn Đạo, phổ hóa quần sanh, làm con thuyền từ (hay từ hàng) chở quần sanh vượt qua sông mê bể khổ.

Nếu chúng ta lãnh hội được như vậy, thì thánh sở nào đã làm được, chúng ta tiếp tục duy trì và phát huy cho tốt hơn nữa. Thánh sở nào chưa làm được thì rất cần vượt qua những trở ngại, khó khăn để thực hiện cho được, để nhơn sanh trong họ đạo của mình không bị thiệt thòi, không bị mất quyền lợi là được học hỏi giáo lý, nâng cao trình độ.

Đó tức là chúng ta thực hiện ba chữ *vị nhơn sanh* như Đức Khổng Thánh đã dạy trong Thánh Huấn Hiệp Tuyển.

### **Thánh Huấn Hiệp Tuyển nhiều lần dạy chúng ta phải tổ chức giảng đạo**

Vì thuyết đạo hàng tháng là trách vụ thuộc về đường lối hành đạo căn bản của mỗi thánh sở, nên chúng ta thấy trong Thánh Huấn Hiệp Tuyển các Đăng hay nhắc nhở chúng ta phải thực hành. Chẳng hạn:

\* Đức Văn Tuyên Khổng Thánh dạy:

*Môn đệ đã thọ Thiên phong*

*Ấy là nhân phẩm ở trong thời này*

*Thì phải hiểu đủ đầy giáo lý*

*Kinh nghiệm tường ý chí mỗi người*

*Dắt dìu cho hợp theo thời*

*Đúng theo mục đích Đạo Trời Kỳ Ba.*<sup>(21)</sup>

Đức Khổng Thánh dạy rằng môn sanh Cao Đài chúng ta “*phải hiểu đủ đầy giáo lý*”, mà muốn hiểu đầy đủ thì phải được tổ chức giảng giải để cùng nhau học tập thường xuyên.

\* Đức Thái Thượng Đạo Tổ dạy rất rõ như sau:

*Ngày hai buổi lo cần đạo đức,  
Thuyết đạo tràng, trí thức tâm suy.*<sup>(22)</sup>

Câu “*Thuyết đạo tràng, trí thức tâm suy*” chính là yêu cầu phải mở đạo trường, tổ chức thuyết đạo, giảng giải giáo lý để nâng cao hiểu biết của đồng đạo.

Khi cúng tứ thời, chúng ta đọc **Ngũ Nguyên**:

*Nam mô nhứt nguyên Đại Đạo hoằng khai.  
Nhì nguyên phổ độ chúng sanh...*

Mà muốn hoằng khai, muốn phổ độ thì chúng ta phải giảng đạo, thuyết giáo cho nhơn sanh hiểu rõ đạo lý Kỳ Ba, phải cung cấp rộng rãi kinh sách<sup>(23)</sup> để nhơn sanh học hỏi, mở mang tâm đạo, nâng cao trình độ.

Hàng ngày phần đông chúng ta đọc Ngũ Nguyên như một thói quen. Mà ai trong chúng ta mỗi khi đọc Ngũ Nguyên mà bỗng chạnh lòng, xót xa, tủi thân vì lời nguyện phổ độ chúng sanh và hoằng khai Đại Đạo chưa sớm trở thành kết quả đúng như đại nguyện của Đức Chí Tôn khi mở Đạo?

---

<sup>(21)</sup> *Thánh Huấn Hiệp Tuyển*, quyển I, tr. 84-85.

<sup>(22)</sup> *Thánh Huấn Hiệp Tuyển*, quyển I, tr. 185.

<sup>(23)</sup> Do ý thức được tầm quan trọng của công cuộc hoằng pháp thông qua việc phổ biến kinh sách, đồng đạo Thiên ân chức sắc, chức việc, tín hữu Cao Đài trong và ngoài nước, không phân biệt chi phái, địa phương... từ tháng 6-2008 tới nay đã nhiệt thành, tự nguyện ủng hộ rất tích cực *Chương Trình Chung Tay Ấn Tổng Kinh Sách Cao Đài*.

Vì chúng ta đọc Ngũ Nguyên hàng ngày mà thiếu ý thức nên Đức Như ý Đạo Toàn Chơn Nhơn phải nhắc nhở:

*Ngũ nguyên thánh thất bằng an,  
Hai ngày sóc vọng đặng đàn thuyết minh.  
Trấn an tâm đạo nhân sinh,  
Vai trò un đức đức tin đạo đồng.*<sup>(24)</sup>

Như vậy, việc thuyết minh giáo lý vào ngày mừng một và ngày rằm còn có ý nghĩa rất quan trọng. Thuyết minh giáo lý tại thánh sở để tạo diễn lành che chở cho bản đạo và dân chúng tại địa phương được bình an:

*Ngũ nguyên thánh thất bằng an,  
Hai ngày sóc vọng đặng đàn thuyết minh.  
Trấn an tâm đạo nhân sinh,  
Vai trò un đức đức tin đạo đồng.*

Nhân đây, chúng ta cũng nên thấy rõ **hai chiều tác động qua lại giữa người thuyết đạo và người đến nghe giảng đạo** tại thánh sở hàng tháng:

- Nếu bản đạo nô nức rủ nhau đi đông đảo để ủng hộ buổi giảng đạo, nhưng thuyết trình viên vì lý do nào đó trình bày bài giảng thất bại, chẳng những phụ lòng nhân sinh mà còn khiến bá tánh chán nản, dần dần sẽ bỏ rơi các buổi giảng!<sup>(25)</sup>

- Nếu thánh sở có tổ chức thuyết đạo mà bản đạo chỉ đi dự lèo tèo, thì thuyết trình viên khó lòng có hứng thú để phát huy bài giảng. Do đó, tuy chúng ta không có điều kiện đứng trên

---

<sup>(24)</sup> Vĩnh Nguyên Tự, 15-3 Bính Thìn.

<sup>(25)</sup> Những vị có tâm nguyện làm công quả thuyết đạo có thể tham khảo: Đơn Tâm, *Nghệ Thuật Thuyết Trình Giảng Đạo*. Quyển số 26 trong *Chương Trình Chung Tay Ấn Tổng Kinh Sách Cao Đài* (Hà Nội: Nxb Tôn Giáo, 2010).

diễn đàn thuyết minh giáo lý, nhưng đến ngày mùng một, ngày rằm lại sốt sắng chuẩn bị áo dài khăn đóng đến thánh sở để nghe thuyết minh giáo lý, thì đừng tưởng rằng làm như vậy là việc tầm thường. Hãy ý thức rằng làm như vậy là mình đã góp phần rất tích cực vào việc thực hiện Ngũ Nguyện của Cao Đài, góp phần thực thi lời dạy của Đức Như Ý Đạo Toàn Chơn Nhơn là vun bồi đức tin, trấn an tâm đạo nhân sinh, là nuôi dưỡng diễn đàn thuyết đạo. Người nghe giảng đạo vì vậy cũng có nhiều công quả, nhiều công đức không kém chi người thuyết đạo.

Khi đã hiểu rõ, lãnh hội được hai chiều tác động qua lại như nói trên, đọc lại Tân Luật (Điều Thứ Mười Chín), chúng ta sẽ hiểu ngay vì sao Hội Thánh Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ năm 1926 đã quy định rất hay, rất đúng như sau:

*“Một tháng hai ngày sóc vọng, bốn đạo phải tựu lại thánh thất sở tại mà làm lễ và nghe dạy. Trừ ra ai có việc được [châm] chế.”*

Chữ **PHẢI** tức là bắt buộc; và việc châm chế (cho phép vắng mặt) phải có lý do chánh đáng.

\*

Trở lại với Thánh Huấn Hiệp Tuyển, một lần nữa chúng ta thấy Đức Văn Tuyên Không Thánh nhắc nhở chúng ta rất tha thiết như sau:

*“Cơ Đạo sắp đến ngày vinh quang, nhiệm vụ chư môn đồ rất hữu dụng tới cần, vì nước Việt Nam được chọn làm trung ương thánh địa trên quả địa cầu này, thì ngày tương lai ngũ châu đều đến tâm Đạo để thọ chơn truyền. Nếu chư môn đệ tuổi trẻ không cố tâm tu học, rồi ngày ấy hữu dụng được*

*chăng?”* <sup>(26)</sup>

Thế rồi, chúng ta mở tiếp quyển kinh, lại thấy Đức Văn Tuyên Không Thánh ân cần khuyên dạy:

*“Phải khiêm tốn học hỏi lẫn nhau, hướng dẫn, chỉ bảo lẫn nhau, trau dồi kinh nghiệm lẫn nhau để lần lần nâng cao trình độ đạo lý cho nhau, hầu đủ khả năng để hướng dẫn nhơn sanh đến cơ tuyệt khổ đại đồng.”* <sup>(27)</sup>

Vì Đức Không Thánh lưu ý chúng ta tổ chức giảng đạo, đi nghe thuyết đạo để lần lần nâng cao trình độ đạo lý cho nhau, do đó chúng ta cũng nên xem lại thực trạng tu học của người đạo Cao Đài chúng ta ra sao.

### **Thực trạng trình độ hiểu biết giáo lý của tín hữu Cao Đài**

Do hoàn cảnh lịch sử, cộng đồng Cao Đài chúng ta nhiều năm qua rất thiếu thốn những phương tiện cần thiết để nâng cao trình độ hiểu biết giáo lý của đông đảo tín đồ.

Đừng nói chi đến những đề tài giáo lý cao siêu, chính trong lời ăn tiếng nói hàng ngày, chính trong câu kinh cúng tứ thời hàng ngày, rất nhiều bốn đạo chúng ta quen nói sai, quen đọc sai, quen hiểu sai vì phần đông không được tổ chức học tập để thông suốt, để hiểu đúng mà dùng chữ cho đúng.

Chúng ta thử nêu ra vài dẫn chứng đơn giản, cụ thể để thấy rất thương cho đạo Thầy, rất thương cho nhơn sanh đã bị thiệt thòi quá nhiều về phương diện hiểu biết, nâng cao trình độ giáo lý.

\* Thí dụ 1: Trong ba món cổ pháp của đạo Cao Đài, thì **BÁT VU** hay bị nói sai, viết sai là **BÁT DU**.

<sup>(26)</sup> *Thánh Huấn Hiệp Tuyển*, quyển I, tr. 52.

<sup>(27)</sup> *Thánh Huấn Hiệp Tuyển*, quyển I, tr. 145.

*Bát* là chữ 鉢, để dịch âm chữ *patra* của người Ấn Độ. Bình bát của vị khất sĩ nhà Phật hình dáng bầu bầu giống như cái chén lớn nên gọi là *Vu*. *Vu* 盂 nguyên nghĩa là cái chén, cái tô (*bowl*). Chúng ta cũng biết các tăng ni khất sĩ thọ trai (ăn cơm chay) ngay trong bình bát chứ không rót ra chén.

\* Thí dụ 2: Cúng tứ thời, *OÁT TRIỂN* thường bị đọc sai, viết sai là *HOÁT TRUYỀN*.

*OÁT 幹* là xoay đi ra, chuyển động hướng ra ngoài (*to revolve outwards*).

*TRIỆN 旋* là xoay trở về, quay trở lại, chuyển động hướng vào trong (*to revolve inwards*).

*OÁT TRIỂN* là hai chiều vận động của Đạo, còn được gọi bằng nhiều tên khác nhau như: ly tâm và hướng tâm, tán tụ, xuất nhập, ra vô, đi về, vãng lai...<sup>(28)</sup>

\* Thí dụ 3: Cúng tứ thời, có câu “*Xin cho biết bến biết bờ SANH SANH*”.

Thế nhưng người đạo chúng ta thường đọc sai, viết sai là *XANH XANH*. Có người thấy hai chữ *xanh xanh* khó hiểu, mơ hồ, thay vì tìm cho ra ngọn ngành lý lẽ, lại tự ý sửa câu kinh này là: “*Xin cho biết bến biết bờ SIÊU SANH*”!

Thật ra bản gốc câu kinh này ở trong *Kinh Trung Thiên*. Ngày xưa các tiên bối in là *SANH SANH*. Hai chữ *sanh sanh* tức là *sinh sinh*. Nhưng không đọc *sinh sinh* mà đọc *sanh sanh* để hiệp vận với câu kinh kế tiếp: *Lòng con rót cạn chữ thành*.

Có câu: *Sinh sinh chi vị Dịch* 生生之謂易. Nghĩa là âm và

<sup>(28)</sup> Xem thêm: Huệ Khải, *Tìm Hiểu Ngọc Hoàng Thiên Tôn Bửu Cáo*, tr. 36-37. Quyển số 16 trong *Chương Trình Chung Tay Ấn Tổng Kinh Sách Cao Đài* (Hà Nội: Nxb Tôn Giáo, 2010).

dương tác động qua lại, sinh sinh hóa hóa không ngừng, gọi là *Dịch*. Suy ra, *biết bến biết bờ sanh sanh* tức là *biết bến biết bờ của Đạo*. Đạo là nguồn sinh hóa ra vạn vật vạn loại.

\* Thí dụ 4: Cúng tứ thời, câu “*Đơn tích VI MANG*” thường bị đọc sai, viết sai là *DUY MANG, DI MAN*...

*VI MANG* 微芒 là mơ hồ, không rõ ràng, khó nhận thấy (*obscure and indistinct*).<sup>(29)</sup>

\* Thí dụ 5: Cúng tứ thời, câu “*Trùng chơn CHÁNH QUAN*” 正觀, thường bị hiểu sai, viết sai là *CHÁNH QUANG* 正光. Chữ *QUAN* là xem xét bị biến cải thành chữ *QUANG* là ánh sáng.<sup>(30)</sup>

\* Thí dụ 6: Đức Văn Tuyên Khổng Thánh dạy: “*Thiệt hành đúng đắn tôn chỉ và mục đích của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ*.”<sup>(31)</sup> Nhưng khi nói về *tôn chỉ* của đạo Cao Đài thì bà con mình phần đông phát biểu không giống nhau. Chỗ thì nói *Tam Giáo quy nguyên, Ngũ Chi PHỤC nhứt*; có chỗ lại nói *Ngũ Chi HIỆP nhứt*. Rồi đọc thánh ngôn, thánh giáo thời khai Đạo lại thấy Ôn Trên dạy là *quy nguyên Tam Giáo, HIỆP nhứt Ngũ Chi*. Những chữ nghĩa đó, chúng ta nên hiểu ra sao? Nên nói thế nào cho đúng? Phải giải thích với đạo hữu ra sao?!

## Thay lời kết

Để thánh sở có giá trị là điểm tựa tâm linh đích thực, song

<sup>(29)</sup> Xem thêm: Huệ Khải, *Tìm Hiểu Hai Bài Tiên Thiên Khí Hóa Và Quế Hương Nội Điện*, tr. 32. Quyển số 39 trong *Chương Trình Chung Tay Ấn Tổng Kinh Sách Cao Đài* (Hà Nội: Nxb Tôn Giáo, 2011).

<sup>(30)</sup> Xem thêm: Huệ Khải, *Tìm Hiểu Hai Bài Tiên Thiên Khí Hóa Và Quế Hương Nội Điện*, tr. 71.

<sup>(31)</sup> *Thánh Huấn Hiệp Tuyển*, quyển I, tr. 144.

song với việc thuyết đạo hàng tháng, mỗi thánh sở cũng nên là tịnh trường. Có là tịnh trường thì mới không trái Tân Luật bởi lẽ Tân Luật có phân quy định về *Tịnh Thất*.

Đức Hiệp Thiên Đại Đế Quan Thánh Đế Quân dạy:

*“Trong nếp sinh hoạt tại chùa thất gồm có hai phần: Một phần tu tịnh, để tịnh dưỡng tu đơn, dùng điển lành hộ trợ cho sự bằng an sung túc của nơi đó. Một phần khác nữa là ngoại giáo công truyền, gồm có giảng đạo, phước thiện, xã hội và hành chánh đạo, để cho hệ thống của guồng máy hành chánh được lưu thông điều hòa. Nếu không vì những nhu cầu ấy, Chí Tôn đã không dạy lập chùa thất.”* <sup>(32)</sup>

Nếu thánh sở không làm đúng vai trò là điếm tựa tâm linh, hậu quả ra sao?

Đức Vô Cực Từ Tôn Diêu Trì Kim Mẫu dạy:

*“Mỗi tháng có hai lần sóc và vọng, bốn đạo chung quanh tề tựu đến đánh lễ Thiêng Liêng, cúng hành hương, độ [ăn] một bữa cơm chay rồi ôm khăn gói ra về. Đi đến thánh thất đôi lần bầy lượt không thấy có gì mới lạ, lần hồi chênh mảng không đến nữa. Dẫu đến cũng chỉ có thế mà thôi!”* <sup>(33)</sup>

Bốn đạo sẽ có hai thái độ. Tiêu cực thì ở luôn tại nhà như lời Đức Mẹ dạy trên đây. Tích cực thì sẽ tìm đến thánh sở nào có tổ chức học đạo, giảng đạo, tu tịnh để không thiệt thòi phần tu hành cho bản thân mình.

Gặp trường hợp bốn đạo rời xa, từ giã thánh sở cũ và tìm sang thánh sở mới, hoặc thấy thánh sở mình càng ngày càng điu hiu vắng vẻ, thì chức sắc hay chức việc cai quản thánh sở đó chớ vội phiến trách những người bỏ đi là không chung

<sup>(32)</sup> Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý, 01-02 Tân Hợi (25-02-1971).

<sup>(33)</sup> Thánh thất Nam Thành, 15-6 Tân Hợi (05-8-1971).

thầy, là ăn ở hai lòng, v.v... Trái lại, hãy tự nhận lỗi, nhận trách nhiệm về phía mình đã thiếu sót, không biết chăm lo phần tâm linh cho đạo hữu. Nhà Nho ngày xưa có câu:

*“Trước hãy trách mình rồi sau mới trách người.”* <sup>(34)</sup>

Hay là:

*“Trách người ắt trước tiên hãy trách lấy mình.”* <sup>(35)</sup>

Đó cũng là lời Đức Chúa Giêsu nhắc nhở:

*“Lấy cái xà ra khỏi mắt người trước đã, rồi sẽ thấy rõ, để lấy cái rác trong con mắt người anh em!”* (Luca 6:42)

\*

Đức Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh tổng kết tất cả chức năng, nhiệm vụ thuyết giảng, dạy đạo tại một thánh sở Cao Đài trong ba chữ là “trường giáo dân”. Đức Giáo Tông dạy:

*“Bản Đạo muốn thấy mỗi một thánh thất, thánh tịnh ý thức thể hiện được một hình thể tạm gọi là trường giáo dân.”* <sup>(36)</sup>

Một thánh sở nếu chỉ quanh quẩn với những buổi cúng bái, lễ lạt và không quan tâm tổ chức thuyết giảng giáo lý đều đặn hàng tháng hai kỳ sóc vọng, thử hỏi thánh sở đó có làm tròn được sứ mạng phổ tế quần sanh, giáo dân vi thiện, tức là làm một “trường giáo dân” chăng?

Trong trường hợp thánh sở chưa có người tạm đủ trình độ giáo lý cũng như kém năng lực thuyết đạo thì có thể lập tủ kinh sách và khuyến khích tín đồ mượn về đọc để trau dồi,

<sup>(34)</sup> Tiên trách kỷ, hậu trách nhân. 先責己後責人.

<sup>(35)</sup> Trách nhân tất tiên trách kỷ. 責人必先責己.

<sup>(36)</sup> Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 23-12 Kỷ Dậu (30-01-1970).

nâng cao trình độ giáo lý. Hơn thế nữa, nên mời thuyết trình viên có uy tín từ các thánh sở khác đến giúp.

Như vậy, ngoài việc trang bị cho bản đạo một trình độ giáo lý vững chắc để giữ vững chánh tín, chúng ta còn thắt chặt thêm tình đồng đạo liên giao giữa các nơi, đồng thời làm cho sinh hoạt tu học tại thánh sở của mình thêm phong phú, thu hút đạo hữu thêm gắn bó với thánh sở.

Đức Vô Cực Từ Tôn Diêu Trì Kim Mẫu dạy:

*“Có sự ràng buộc hỗ tương lẫn nhau thì không khí sôi động nhộn nhịp về hành thiện đạo đức mới có cơ nổi bật lên để lôi kéo sự hiếu kỳ và hấp dẫn người đời vào Đạo. Như vậy mới gọi là hành đạo độ đời.”*<sup>(1)</sup>

Nếu thánh sở không làm đúng chức năng của mình là “trường giáo dân”, không thực sự trở thành *điểm tựa tâm linh* cho nhân sinh nương cậy, tất nhiên thánh sở ấy thiếu vắng những người chơn tu hành đạo. Sự thiếu vắng ấy thật đáng sợ biết bao, bởi vì Đức Tam Trấn Oai Nghiênm Tam Kỳ Phổ Độ (Hiệp Thiên Đại Đế Quan Thánh Đế Quân) đã cảnh tỉnh chúng ta rất quyết liệt như sau:

*“Những người đã hy sinh lập chùa thất là một điều đáng khen và nên làm, nhưng còn một việc nên làm và đáng khen, đáng quý hơn nữa là chơn tu hành đạo. Nếu có chùa thất mà không có người chơn tu hành đạo, thì như hang chứa rắn độc.”*<sup>(2)</sup>

Bà Chiêu, 12-7-2011

<sup>(1)</sup> Thánh thất Nam Thành, 15-6 Tân Hợi (05-8-1971).

<sup>(2)</sup> Văn Phòng Phổ Thông Giáo Lý tại Tam Thôn Hiệp, 08-12 Ất Ty (30-12-1965).

## ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ Chương Trình CHUNG TAY ẤN TỐNG KINH SÁCH ĐẠI ĐẠO

### ĐÃ XUẤT BẢN:

- 1-3. **ĐẤT NAM KỶ – TIẾN ĐẾN VĂN HÓA MỞ ĐẠO CAO ĐÀI.** Huệ Khải, 2008, 2012.
- 2-3. **NGŨ VĂN CHIÊU – NGƯỜI MÔN ĐỆ CAO ĐÀI ĐẦU TIÊN.** Huệ Khải, 2008, 2009, 2012.
- 3-2. **LỜI VÀNG SEN TRẮNG.** Bạch Liên Tiên Trưởng; Huệ Khải chú thích, 2008, 2009.
- 4-2. **LÒNG CON TIN ĐẮNG CAO ĐÀI.** Huệ Khải, 2008, 2010.
- 5-3. **LUẬT NHÂN QUẢ THEO GIÁO LÝ CAO ĐÀI.** Huệ Khải, 2008, 2010, 2012.
- 6-2. **ĐẤT NAM KỶ – TIẾN ĐẾN PHÁP LÝ MỞ ĐẠO CAO ĐÀI.** Huệ Khải, 2008, 2010.
- 7-1. **CÁC THÁNH SỞ CAO ĐÀI TỈNH LONG AN.** Đạt Linh, Đạt Truyền, Huệ Khải, 2008.
- 8-2. **BỒI DƯỠNG ĐỨC TIN.** Bùi Văn Tâm, 2008, 2012.
- 9-2. **LỄ BỐN.** Cao Triều Phát soạn; Huệ Khải, Lê Anh Minh san nhuận 2008, 2009.
- 10-3. **CƠ DUYÊN VÀ TUỔI TRẺ.** Phạm Văn Liêm, 2009, 2012.
- 11-2. **NHỚ ĐẠT LINH.** Huệ Khải chủ biên, 2008, 2009.
- 12-3. **KINH CỨU KHỔ TRONG ĐẠO CAO ĐÀI.** Huệ Khải, 2009, 2010, 2011.
- 13-1. **HỌC TẬP THÁNH GIÁO NĂM ẤT TỶ (1965).** Huệ Khải, Lê Anh Minh hiệp chú, 2009.
- 14-2. **ĐẠO ÁO TRẮNG.** Phạm Văn Liêm, 2009, 2010.
- 15-3. **TÌM HIỂU KINH SÁM HỐI.** Thanh Căn, Huệ Khải, 2009, 2010, 2011.
- 16-2. **TÌM HIỂU NGỌC HOÀNG THIÊN TÔN BỬU CÁO.** Huệ Khải, 2009, 2010.
- 17-1. **THIỆN THƯ.** Lê Anh Minh, 2009.
- 18-1. **HƯƠNG QUẾ CHO ĐỜI.** Phạm Văn Liêm, 2009.
- 19-1. **XUÂN TRI ẮN.** Hiệp tuyển thơ văn, nhiều người viết, 2010.
- 20-2. **CÓ MỘT TÌNH THƯƠNG.** Bạch Liên Hoa, 2010, 2011.
- 21-1. **BA MÓN BÁU CỦA NGƯỜI ĐẠO CAO ĐÀI.** Thanh Căn, 2010.
- 22-1. **TAM GIÁO VIỆT NAM – TIẾN ĐẾN TƯ TƯỞNG MỞ ĐẠO CAO ĐÀI.** Huệ Khải, 2010.
- 23-2. **ƠN GỌI MIỀN TRUNG.** Phạm Văn Liêm, 2010, 2011.
- 24-3. **HÀNH TRANG NGƯỜI ĐẠO CAO ĐÀI.** Diệu Nguyên, 2010, 2012.
- 25-2. **CÂU CHUYỆN ĐỨC TIN.** Diệu Nguyên, 2010, 2011.
- 26-1. **NGHỆ THUẬT THUYẾT TRÌNH GIẢNG ĐẠO.** Đơn Tâm, 2010.
- 27-1. **HÀNH TRANG TIẾN BỒI CAO TRIỀU PHÁT.** Cao Bạch Liên & Huệ Khải, 2010.
- 28-1. **TRIẾT LÝ ĐẾN THÁNH CAO ĐÀI TÂY NINH.** Huệ Khải, 2010.
- 29-1. **DANH THẤY DANH ĐẠO.** Đơn Tâm, 2010.



- 30-1. **MỘT DÒNG BÁT NHÃ.** Huệ Khải, 2010.  
 31-2. **GIẢI MÃ TRUYỆN TÂY DU.** Huệ Khải, 2010, 2011.  
 32-1. **NGÀI MINH THIÊN - CUỘC ĐỜI VÀ ĐẠO NGHIỆP.** Đại Cơ Huồn, 2010.  
 33-1. **TINH HOA CAO ĐÀI GIÁO.** Nhân Tử Nguyễn Văn Thọ, 2010.  
 34-2. **THẤT CHÂN NHÂN QUẢ.** Lê Anh Minh dịch và chú thích, 2010, in hai lần.  
 35-1. **XUÂN CHUNG TÂM.** Hiệp tuyển thơ văn, nhiều người viết, 2011.  
 36-1. **ĐẠI THỪA CHƠN GIÁO.** Cao Đài Chiếu Minh Tam Thanh Vô Vi, 2011.  
 37-2. **NÓI CHUYỆN CAO ĐÀI.** Đơn Tâm, 2011, 2012.  
 38-2. **KINH SÁM HỐI MINH HỌA.** Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, tranh 4 màu, 2011, 2012.  
 39-2. **TÌM HIỂU HAI BÀI TIÊN THIÊN KHÍ HÓA VÀ QUẾ HƯƠNG NỘI ĐIỆN.** Huệ Khải.  
 40-2. **SỬ MẠNG ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ.** Đơn Tâm, 2011, 2012.  
 41-1. **TRÊN ĐƯỜNG THIÊN LÝ.** Phạm Văn Liêm, 2011.  
 42-1. **NHỊP CẦU TƯƠNG TRI.** Huệ Khải, 2011.  
 43-2. **ĐIỂM TỰA TÂM LINH.** Huệ Khải, 2011, 2012.  
 44-1. **ĐỌC LẠI THẤT CHÂN NHÂN QUẢ.** Huệ Khải, 2011.  
 45-1. **NGƯỜI ĐẠO CAO ĐÀI LÀM QUEN PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU.** Huệ Khải, 2011.  
 46-1. **TIẾNG CHIM QUYÊN.** Phạm Văn Liêm (thơ), 2011.  
 47-1. **MỘT GÓC NHÌN VĂN HÓA CAO ĐÀI.** Huệ Khải, 2011.  
 48-1. **CON ĐƯỜNG HẠNH PHÚC.** Huệ Khải, 2011.  
 49-1. **KINH CÚNG TỬ THỜI.** Cao Đài Chiếu Minh Tam Thanh Vô Vi, 2011.  
 50-1. **XUÂN HÒA ĐỒNG.** Hiệp tuyển thơ văn, nhiều người viết, 2012.  
 51-1. **CUỘC ĐỜI PHẬT THÍCH CA.** Ngô Bái Thiên, tranh 4 màu, 2012.  
 52-1. **TU CỨU CỨU HUYỀN THẤT TỐ.** Huệ Khải, 2012.

\* **ĐẠI ĐẠO VĂN UYẾN 1.** Hiệp tuyển thơ văn, nhiều người viết, quý I-2012. (Giai phẩm ấn hành theo định kỳ ba tháng một tập.)

**Ghi chú:** 52.1 tức là ấn phẩm thứ 52 và in lần thứ nhất.

24.3 tức là ấn phẩm thứ 24 và in lần thứ ba.

Từ nay, phương danh quý vị Mạnh Thường Quân đóng góp công quả ân tống, sẽ được in đầy đủ trong giai phẩm **ĐẠI ĐẠO VĂN UYẾN**, mỗi năm xuất bản bốn tập vào bốn tháng 3, 6, 9, 12 dương lịch. Chân thành biết ơn quý vị Mạnh Thường Quân. (**BAN ẮN TỐNG**)

## CHƯƠNG TRÌNH CHUNG TAY ẮN TỐNG KINH SÁCH ĐẠI ĐẠO

Địa chỉ liên hệ thỉnh kinh sách ân tống (kính biểu):

**MIỀN TRUNG: HỘI THÁNH CAO ĐÀI CẦU KHO – TAM QUAN.**

Khối 2, thị trấn Tam Quan, huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định ☎ 056-3765010

**QUẦY VĂN HÓA PHẨM (BAN KINH HỘ – HỘI THÁNH TRUYỀN GIÁO CAO ĐÀI).**

80B Lê Duẩn, thành phố Đà Nẵng ☎ 0511-3887760

**THÁNH ĐƯỜNG QUI NHƠN (HỘI THÁNH TRUYỀN GIÁO CAO ĐÀI).**

55 Hàm Nghi, thành phố Qui Nhơn, tỉnh Bình Định ☎ 056-3523716

**THÁNH THẤT TRUNG HÒA.** 457 Phan Chu Trinh, Ban Mê Thuột, Đắk Lắk ☎ 050-3952869

**MIỀN NAM: MINH LÝ THÁNH HỘI (TAM TÔNG MIẾU).**

82 Cao Thắng, phường 4, quận 3 ☎ 08-38358181

**THÁNH THẤT BÀU SEN.** 59/46 Trần Phú, phường 4, quận 5 ☎ 08-38355733

**THÁNH THẤT TỪ VÂN (HỘI THÁNH TRUYỀN GIÁO CAO ĐÀI).**

100 Thích Quảng Đức, P 5, quận Phú Nhuận ☎ 08-8421779

**Truyền Trạng THANH CĂN (HỘI THÁNH CAO ĐÀI TIÊN THIÊN).**

40/28 Nguyễn Khoái, phường 2, quận 4 ☎ 01279945081

**NGUYỄN HỒNG TỬ PHƯỚC.**

281 Kinh Xáng, Phụng Hiệp, khóm 1, phường Tân Thành, thành phố Cà Mau ☎ 0916028939

**MIỀN ĐÔNG: THÁNH TỊNH NGỌC CHIẾU (HỘI THÁNH CAO ĐÀI TIÊN THIÊN).**

Khu phố Long Thới, thị trấn Lái Thiêu, huyện Thuận An, tỉnh Bình Dương ☎ 0953603029

**NGUYỄN VĂN ĐẠO.** Thị trấn Xuân Lộc, Long Khánh, tỉnh Đồng Nai ☎ 01693113723

**MIỀN TÂY: THÁNH TỊNH LINH TIÊU ĐIỆN (HỘI THÁNH CAO ĐÀI TIÊN THIÊN).**

Xã Phú Lễ, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre ☎ 075-3899995

**LÊ QUỐC VIỆT (HỘI THÁNH CAO ĐÀI MINH CHƠN ĐẠO).**

117 Quốc Lộ 1A, thị trấn Hộ Phòng, huyện Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu ☎ 0919434444

**LÊ THỊ HỮU.** 235 tổ 15, Tân Quới Hưng, xã Trường An, Tp Vinh Long ☎ 070-3816363

**Phó Trị Sự LÊ VĂN NGHIỆP.** Ấp Qui Nông A, xã Hòa Lợi, huyện Châu Thành,

tỉnh Trà Vinh ☎ 074-3890266 – 01689778032.

**NGUYỄN THỊ LIÊN.** 58/1 ấp 10, thị trấn Thạnh Phú, huyện Thạnh Phú,

tỉnh Bến Tre ☎ 075-3602965

**THUẬN QUANG TINH (Lâm Đăng Tòng).** 901 Lý Thường Kiệt, phường 5,

thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang ☎ 073-6255258